

## Tình trạng tội phạm ở lứa tuổi thanh, thiếu niên (Qua khảo sát ở trại giam Thanh Xuân và Trường phổ thông công nông nghiệp 1 Thanh Trì - Hà Nội)

TRẦN ĐỨC CHÂM

Cuối tháng 6 đầu tháng 7 năm 1997, chúng tôi có dịp khảo sát một trại giam (trại thi hành án) thuộc Cục cảnh sát trại giam (V26) Bộ Nội vụ trên địa bàn Hà Nội. Đó là trại giam Thanh Xuân. Trại giam Thanh Xuân quản lý một số lượng lớn phạm nhân, trong đó có 24,36% là nữ. Số phạm nhân là người thành thị chiếm: 59,68%; số phạm nhân loại I: 18,09%; số phạm nhân loại III: 20,8%.

Qua khảo sát 100 phạm nhân tuổi từ 30 trở xuống bằng phương pháp phỏng vấn theo bảng hỏi và phỏng vấn sâu, chúng tôi thu được những kết quả như sau:

- Về giới tính: Nam: 76 người chiếm 79,2%.

Nữ: 20 người chiếm 20,8%

- Về tuổi: trong 100 phạm nhân được khảo sát, nam có 11% tuổi dưới 17; 40% tuổi từ 18 - 24 và 49% tuổi từ 25 - 30; về nữ có 20% ở tuổi từ 18 - 24 và 80% tuổi từ 25 - 30 (xem bảng 1).

Bảng 1: Cơ cấu tội phạm theo tuổi của phạm nhân (%)

Tuổi	Nam	Nữ
Dưới 17 tuổi	11	0
Từ 18 - 24 tuổi	40	20
Từ 25 - 30 tuổi	49	80

- Về cư trú: có 81% phạm nhân nam và 88,9% phạm nhân nữ ở nội thành; 19% phạm nhân nam và 13,1% phạm nhân nữ ở ngoại thành; 24,7% phạm nhân nam và 75,3% phạm nhân nữ từ nơi khác tới sống ở Hà Nội (xem bảng 2).

Bảng 2: Nơi cư trú của phạm nhân trước khi phạm tội (%)

Giới tính	Nơi cư trú	Hà Nội		Nơi khác tới
		Nội thành	Ngoại thành	
Nam		81	19	24,7
Nữ		88,9	13,1	75,3

- Về trình độ học vấn: toàn trại có 65% trình độ cấp II, 15% cấp I và số còn lại là đang học dở cấp III và đại học.

Đại đa số các phạm nhân được khảo sát chỉ có trình độ học vấn phổ thông cơ sở và phổ thông trung học. Số có trình độ đại học trở lên rất ít và không có phạm nhân mù chữ. Bảng 3 dưới đây sẽ cho thấy cụ thể trình độ học vấn của phạm nhân nam và nữ ở trại.

**Bảng 3: Trình độ học vấn của nam và nữ phạm nhân dưới 30 tuổi ở trại qua khảo sát (%)**

<i>Trình độ học vấn</i>	<i>Nam</i>	<i>Nữ</i>
Mù chữ	0	0
Phổ thông cơ sở	70,5	45
Phổ thông trung học	28,5	50
Đại học	0,1	5

Về điều kiện hoàn cảnh gia đình của phạm nhân: qua khảo sát chúng tôi thấy phần lớn phạm nhân cả nam và nữ đều xuất thân từ gia đình đông anh em (từ ba anh, chị em trở lên). Cụ thể, số phạm nhân là con độc nhất chỉ có 0,5% trong số 79 phạm nhân nam được hỏi; số phạm nhân có hai anh, chị em cũng chỉ chiếm 21,5% trong số 79 phạm nhân nam được hỏi; còn lại có tới 78% phạm nhân nam và 99,5% phạm nhân nữ (trong 20 phạm nhân nữ được hỏi) là xuất thân từ gia đình có ba anh, chị em trở lên.

Bên cạnh yếu tố gia đình đông anh, chị em ở phạm nhân thì yếu tố nghề nghiệp của bố mẹ cũng có phần tác động nhỏ đến quá trình phạm tội của phạm nhân.

Trong số các phạm nhân được hỏi thì có 19,4% nam và 20% nữ bố mẹ là cán bộ công nhân viên chức; 19,4% nam và 25% nữ bố mẹ làm nghề buôn bán và 29% nam, 50% nữ bố mẹ đã nghỉ hưu. Tỷ lệ phạm nhân có bố mẹ làm các nghề khác rất ít. Như vậy vấn đề nghề nghiệp có liên quan tới thu nhập của gia đình, đồng thời ít nhiều cũng tác động tới quá trình giáo dục con cái cũng cần phải được chúng ta quan tâm phân tích cụ thể trong cơ cấu cũng như nguyên nhân của tội phạm thanh, thiếu niên hiện nay (Bảng 4).

**Bảng 4: Nghề nghiệp của bố mẹ phạm nhân ở trại (%)**

<i>Nghề nghiệp của bố mẹ</i>	<i>Nam</i>	<i>Nữ</i>
Cán bộ công nhân viên chức	19,4	20
Doanh nghiệp tư nhân	0	0
Buôn bán	19,4	25
Nghề tự do	11,1	0
Về hưu	29	50
Các nghề khác	8,3	5

Một yếu tố nữa có ảnh hưởng tới quá trình nuôi dạy và giáo dục con cái là trình độ văn hóa của gia đình. Qua số liệu khảo sát cho thấy đa số gia đình các phạm nhân được hỏi đều có trình độ ở bậc phổ thông cơ sở và phổ thông trung học. Cụ thể có 63% bố, 49% mẹ, 46% anh chị và 48,9% các em phạm nhân có trình độ phổ thông cơ sở; 17,1% bố, 33% mẹ, 53,7% anh chị và 40,4% các em của phạm nhân có trình độ phổ thông trung học. Số gia đình có trình độ đại học và trên đại học chiếm tỷ lệ rất nhỏ (xem Bảng 5).

**Bảng 5: Trình độ học vấn của gia đình phạm nhân (%)**

<i>Trình độ học vấn</i>	<i>Bố</i>	<i>Mẹ</i>	<i>Anh (chị)</i>	<i>Em</i>
Mù chữ	7,8	5,8	0	6,3
Phổ thông cơ sở	63	49	46	48,9
Phổ thông trung học	17,1	33	53,7	40,4
Đại học	7,8	5,8	11,1	4,2

Về các loại tội danh ở trại giam Thanh Xuân, số phạm nhân ở lứa tuổi thanh, thiếu niên phạm vào hầu hết các loại tội danh trong bộ luật hình sự. Nhưng điều đáng chú ý ở đây là, trong nhóm các tội danh nghiêm trọng và không nghiêm trọng thì thanh, thiếu niên lại phạm nhiều vào nhóm các tội nghiêm trọng, nguy hiểm mà trước đây ít có - nhất là phụ nữ. Bảng 6 sẽ chứng minh rõ điều đó.

Bảng 6: Tỷ lệ % tội danh theo giới tính (%)

Các loại tội danh	Nam	Nữ
Giết người	19,5	30
Giết người để thực hiện một hành vi phạm tội khác	14,6	0
Cướp của	28	10
Trộm cắp	15,8	5
Hiếp dâm	1,2	0
Gây rối trật tự công cộng	2,4	0
Chống người thi hành công vụ	1,2	0
Các tội khác	17,3	55

Qua phỏng vấn cho thấy một số các em phạm những tội nguy hiểm cũng đều biết rằng đó là những hành vi sai trái và bị pháp luật trừng trị, nhưng vẫn cứ làm. Trong số 100 em được phỏng vấn - cả nam và nữ có; 77,9% số em nam và 35% số em nữ trả lời là có biết; 22,1% số em nam và 65% số em nữ trả lời là không biết đó là những hành vi nguy hiểm.

Tại Trường phổ thông công nông nghiệp 1 Thanh Trì (hay Trường nội trú dạy nghề), qua khảo sát 172 em chúng tôi thấy có 64,2% các em phạm tội trộm cắp tài sản riêng công dân; 17,9% phạm tội cưỡng đoạt tài sản riêng công dân; 11,2% phạm tội gây rối trật tự công cộng; 4,5% phạm tội lừa đảo tài sản riêng công dân; 1,2% phạm tội cướp đoạt tài sản riêng công dân. Số đã từng phạm pháp từ 3 đến 5 lần chiếm tỉ lệ 71,9%, phạm pháp từ 6 đến 10 lần chiếm tỷ lệ 23,4% và từ 11 lần trở lên chiếm tỉ lệ 4,7%. Học sinh của trường đều là các em nam, trong đó có 67,2% là các em từ 12 - 15 tuổi; số còn lại từ 16 - 18 tuổi. (xem Bảng 7 và 8).

Bảng 7: Cơ cấu tội phạm theo tội danh ở Trường phổ thông công nông nghiệp I Thanh Trì Hà Nội

Các loại tội danh	Tỷ lệ %
Trộm cắp tài sản riêng công dân	64,2
Cưỡng đoạt tài sản riêng công dân	17,9
Gây rối trật tự công cộng	11,2
Lừa đảo tài sản riêng công dân	4,5
Cướp tài sản riêng công dân	1,2

Bảng 8: Tình trạng tái phạm pháp của các em ở Trường phổ thông công nông nghiệp I Thanh Trì Hà Nội

Số lần phạm pháp	Tỷ lệ %
Từ 3 đến 5 lần	71,9
Từ 6 đến 10 lần	23,4
Từ 11 lần trở lên	4,7

Nhìn vào Bảng 7 ta thấy số các em phạm tội trộm cắp tài sản riêng công dân là nhiều nhất, sau đó là tội cưỡng đoạt tài sản riêng công dân và tội gây rối trật tự công cộng. Những con số đó cũng cho thấy phù hợp với tình hình và cơ cấu tội phạm ở lứa tuổi thanh, thiếu niên nói chung.

Điều đáng lưu ý ở đây là bảng 8 đã chứng tỏ rằng số các em phạm pháp nhiều lần là rất lớn và đáng lo ngại. Hầu như các em coi chuyện vi phạm pháp luật là bình thường, cho nên số các em vi phạm từ 3 đến 5 lần và 6 đến 10 lần là phổ biến; thậm chí vẫn còn có cả số vi phạm trên 10 lần cũng chiếm tỷ lệ đáng kể. Qua đó chứng tỏ trình độ nhận thức, ý thức trách nhiệm và ý thức pháp luật của các em là rất thấp. Vì vậy chúng ta cũng cần phải xem lại phương pháp giáo dục và việc thực thi pháp luật trong những năm qua.

Qua phân tích số liệu và đặc biệt là quá tình khảo sát thực tế, chúng tôi xin có một vài nhận xét chung dưới đây về thực trạng tội phạm ở tuổi thanh, thiếu niên hiện nay ở Hà Nội và có lẽ cũng là chung của cả nước:

+ Về phạm vi tính chất tội phạm do thanh, thiếu niên gây ra, đáng chú ý là những hành vi mang tính bạo lực ở mức độ cao và có chiều hướng gia tăng. (Theo báo cáo của Công an thành phố Hà Nội thì số này, năm 1986 chỉ có trên 50 em bị bắt giữ, nhưng đến năm 1996 các lực lượng công an thành phố đã bắt giữ - riêng ở lứa tuổi vị thành niên là 128 em. Trong đó có 61 em (47,6%) phạm tội cướp tài sản riêng công dân; 11 em phạm tội cưỡng đoạt tài sản riêng công dân; 11 em phạm tội cố ý đánh người gây thương tích; 3 em phạm tội cướp giết; 4 em phạm tội gây rối trật tự công cộng; 2 em phạm tội hiếp dâm; 29 em hoạt động bán dâm và phát hiện trên 50 em nghiện hút ma túy. Đặc biệt nghiêm trọng là vụ em Nguyễn Trung Chính, học sinh lớp 8B trường phổ thông cơ sở Đông Ngạc, Từ Liêm đã dùng dao nhọn đâm cô giáo Tâm ngay trên bục giảng và đã bị xử với mức án cao nhất đối với vị thành niên là 20 năm tù).

+ Số thanh, thiếu niên phạm vào các tội danh ngày càng tăng, hầu như có đủ cả ở 24 loại tội danh. Đáng chú ý là các tội nghiêm trọng, nguy hiểm, man rợ như giết người, cướp của, hiếp dâm trẻ em v.v... có chiều hướng gia tăng nhanh.

+ Thanh, thiếu niên phạm tội thường là những em có trình độ học vấn thấp. Chủ yếu tập trung ở cấp học phổ thông cơ sở và phổ thông trung học.

+ Số thanh, thiếu niên phạm tội chủ yếu xảy ra ở các thành phố, thị xã, thị trấn và những nơi tập trung đông người như: ở bến tàu, bến xe, các nơi vui chơi công cộng, các tụ điểm nhà hàng, thương mại... Nhưng bên cạnh đó gần đây số thanh, thiếu niên ở nông thôn phạm tội cũng có chiều hướng tăng nhanh.

+ Tỷ lệ phạm tội ở nữ thanh, thiếu niên so với trước đây tăng hơn so với nam giới. Các em cũng đã từng phạm vào nhiều tội nguy hiểm như cướp của, giết người... (Ví dụ như em Lê Thị Hương ở trại Thanh Xuân, vào trại lúc 17 tuổi vì tội giết người: giết bố, mẹ và em trai).

+ Về độ tuổi phạm tội của thanh, thiếu niên hiện nay đang có xu hướng "trẻ hóa". Điều đó được thể hiện cụ thể ở tỷ lệ phạm tội của các em ở lứa tuổi vị thành niên.

+ Xu hướng phạm tội theo các băng, nhóm, kết bè đảng và tái phạm tội cũng có chiều hướng tăng hơn.